

Số 19 /KH-UBND

Kbang, ngày 28 tháng 03 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác giảm nghèo năm 2019

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ *phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020*;

Căn cứ Kế hoạch số 1570/KH-UBND ngày 13/10/2015 của UBND huyện Kbang *Triển khai thực hiện mục tiêu Quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2016-2020*; Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 *Về thực hiện Chương trình hành động Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 27/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện*;

Căn cứ kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 28/1/2019 của UBND huyện Kbang *về việc triển khai công tác giảm nghèo năm 2019*.

Căn cứ chỉ tiêu Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 04/1/2019 của Hội đồng nhân dân thị trấn *Về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018; chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp năm 2019*;

Trên cơ sở kết quả giảm nghèo năm 2018 và tình hình thực tế của địa phương, UBND thị trấn Kbang xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2019 trên địa bàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích, yêu cầu

- Huy động cả hệ thống chính trị từ Đảng ủy đến ban lãnh đạo các tdp, làng và thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các dự án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội để hỗ trợ giảm nghèo, tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho các làng đặc biệt khó khăn (làng đường làng Hợp), tạo điều kiện để người nghèo, cận nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập, tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, thông tin; giảm khoảng cách về thu nhập và mức sống giữa các đơn vị và các nhóm dân cư; thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo.

- Giảm nghèo với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới tại các làng trên địa bàn (Làng Chiềng đã đạt chuẩn và công nhận năm 2018), 05 làng còn lại thực hiện đăng ký 3 đến 5 chỉ tiêu, trong đó hoàn thành từng bước chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo.

- Triển khai các giải pháp giảm nghèo năm 2019 phải đúng đối tượng tạo được sự đồng thuận của nhân dân và các tầng lớp xã hội. Xác định rõ nguyên nhân, phân loại chính xác đối tượng để làm cơ sở triển khai các giải pháp giảm nghèo phù hợp.

- Phát huy tinh thần trách nhiệm của các tổ chức, các thành viên BCD, tổ trưởng TDP, trưởng làng; tổ trưởng tổ vay vốn thuộc các đoàn thể, công chức thị trấn được UBND phụ trách địa bàn để phối hợp trong công tác rà soát, xác định đối tượng giảm nghèo năm 2019.

II. THỰC TRẠNG HỘ NGHÈO

1. Thực trạng

- Theo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018, trên địa bàn hiện có 247 hộ nghèo, chiếm 5,71% so với tổng số hộ trên toàn địa bàn (4.324 hộ); Trong đó: Hộ nghèo dân tộc thiểu số 202 hộ chiếm 81,78% tổng số hộ nghèo (phần lớn là dân tộc Bahnar 201 hộ, 01 hộ dân tộc jarai). Tỷ lệ hộ cận nghèo là 8,68% với 375 hộ.

- Hộ nghèo là đồng bào bahnar ở các làng đặc biệt khó khăn còn nhiều như: Làng Htăng: 54 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ: 78,26%, làng Nak: 46 hộ, chiếm tỷ lệ: 40,87%, làng Hợp: 29 hộ, chiếm tỷ lệ: 55,77%...

2. Nguyên nhân

- Điều kiện kinh tế- xã hội còn khó khăn, cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng; thị trường hàng hóa nhiều không ổn định, việc tiêu thụ sản phẩm của hộ gia đình còn khó khăn, phụ thuộc vào thương lái; sự hỗ trợ, giúp đỡ của cấp ủy chỉ bộ, ban lãnh đạo và cộng đồng dân cư ở một số đơn vị còn hạn chế.

- Do điều kiện tự nhiên không thuận lợi, giao thông đi lại đến nơi sản xuất tại các làng rất khó khăn, đất canh tác ít, kỹ thuật sản xuất còn lạc hậu ảnh hưởng lớn đến sản xuất và thu nhập của hộ gia đình.

- Bản thân hộ gia đình nghèo còn thiếu kiến thức, kinh nghiệm sản xuất; không biết cách làm ăn (không biết cách hạch toán chi tiêu, tích lũy...); việc sử dụng đất đai, tư liệu sản xuất, vốn không hiệu quả; một bộ phận hộ nghèo còn tư tưởng trông chờ ỷ lại vào nhà nước, cộng đồng...

III. MỤC TIÊU - GIẢI PHÁP GIẢM NGHÈO NĂM 2019

1. Mục tiêu

- Phân đầu tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều chung toàn địa bàn giảm 1,18%. Đến cuối năm còn 4,53%, tương ứng giảm 51 hộ nghèo.

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất.

- 100% người nghèo, người thuộc hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số tại 06 làng; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn được cấp thẻ bảo hiểm y tế.

- 100% học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo là người đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh, sinh viên các đối tượng chính sách... được miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

(Có danh sách các hộ đăng ký giảm nghèo kèm theo)

2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Sau khi thường trực ban chỉ đạo giảm nghèo đã tổng hợp được các hộ đăng ký giảm nghèo các tổ chức, cá nhân được phân công phải trực tiếp đến hộ tìm hiểu nguyên nhân chủ yếu, phân tích và làm rõ những hạn chế dẫn đến nghèo của các hộ để đề xuất, kiến nghị các giải pháp cụ thể làm cơ sở BCD tham mưu đề xuất với Đảng ủy, UBND thị trấn.

- Bằng các nguồn lực xã hội hóa ngoài ngân sách của đơn vị để giúp đỡ, hỗ trợ đối với các hộ nghèo có nội lực: có nguồn lao động, nhà cửa ổn định, có tư liệu sản xuất, có ý chí vươn lên thoát nghèo.

Nhóm giải pháp an sinh xã hội: Công chức TBXH chủ trì tham mưu, tham gia có cán bộ DTTG, QLĐT và các thành viên khác do trưởng BCD phân công.

Nội dung: Triển khai kịp thời, hiệu quả các chương trình, chính sách hỗ trợ của nhà nước với hộ nghèo, cận nghèo; định hướng vận động thanh niên tham gia học tập các lớp đào tạo nghề nhất là cho thanh niên tại các làng. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người nghèo, cận nghèo tiếp cận nhiều hơn với các chính sách như: BHYT, giáo dục, văn hóa, công tác trợ giúp pháp lý...

Nhóm giải pháp hỗ trợ phát triển sản xuất: Công chức QLĐT chủ trì tham mưu, tham gia có chủ tịch hội nông dân, công chức ĐCXĐ và các thành viên khác do trưởng BCD phân công.

Nội dung: Hỗ trợ áp dụng KHKT vào sản xuất; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; lựa chọn mô hình cây, con phù hợp để phát triển kinh tế; Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, gắn với giải pháp kiểm soát việc cho thuê, mượn đất trong các làng đồng bào Banah.

Nhóm giải pháp truyền thông, thay đổi nhận thức: Thường trực MTTQ chủ trì, tham gia có công chức VH TT, Tư pháp hộ tịch, các đoàn thể và các thành viên khác do trưởng BCD phân công.

Nội dung: Tuyên truyền phổ biến pháp luật, xây dựng tin bài về các gương điển hình vươn lên thoát nghèo, cận nghèo, các mô hình làm ăn có hiệu quả; Cuộc vận động làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số; tiếp cận sử dụng nguồn vốn vay ưu đãi để phát triển sản xuất...

3. Các bước thực hiện và thời gian hoàn thành

Bước 1: Làm việc trực tiếp với hộ nghèo và các hộ đăng ký giảm nghèo.

Thành viên BCD, các tổ chức và cá nhân được phân công phụ trách địa bàn làm việc với ban lãnh đạo tdp, làng và trực tiếp với hộ gia đình (*theo mẫu 1 gửi kèm*) xác định chính xác nguyên nhân chủ yếu dẫn đến nghèo, thống nhất và đề xuất giải pháp giúp hộ gia đình thoát nghèo bền vững.

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 22/4/2019.

Bước 2: Thống nhất giải pháp, kinh phí hỗ trợ thoát nghèo của các tổ chức phụ trách:

+ Họp các thành viên BCD, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi bộ nhà trường để thống nhất đối tượng giảm nghèo, cận nghèo 2019 (*Gồm thành viên BCD, các có mời thường trực Đảng ủy, Thường trực UBND tham gia*).

+ Các tổ chức chính trị - xã hội; chi bộ các nhà trường; ban lãnh đạo các tdp, làng được phân công giúp đỡ hộ thoát nghèo đăng ký mô hình, giải pháp, kinh phí, phương tiện kỹ thuật, con người để hỗ trợ hộ đăng ký thoát nghèo về thường trực BCD. (*theo mẫu 2 gửi kèm*).

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 06/5/2019.

Bước 3: Phân bổ kinh phí giảm nghèo năm 2019

Trên cơ sở các hộ gia đình đăng ký mô hình, tổ chức được phân công giúp đỡ hộ nghèo tiến hành nghiệm thu và gửi biên bản nghiệm thu (*Theo mẫu 3 gửi kèm*) về thường trực ban chỉ đạo giảm nghèo (CC LĐTĐBXH) để tiến hành họp (*Gồm thành viên BCD, các có mời thường trực Đảng ủy, Thường trực UBND tham gia*) cùng thống nhất mức hỗ trợ từ ngân sách, từ các chương trình 135...

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/6/2019.

Bước 4: Điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (Có kế hoạch cụ thể sau).

- Thời gian hoàn thành: Trước 31/10/2019

Bước 5: Ban hành quyết định phê duyệt kết quả hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019.

Thời gian hoàn thành: Trước 31/12/2019.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với thành viên BCD giảm nghèo, các tổ chức, cá nhân được phân công phụ trách:

- Bám sát và thực hiện có hiệu quả các nội dung của bản kế hoạch này về các bước làm việc và thời gian hoàn thành; phát huy tinh thần trách nhiệm cùng chung tay trong việc thực hiện chính sách an sinh xã hội trên địa bàn nói chung và quan tâm các hộ đăng ký thoát nghèo nói riêng.

- Các thành viên BCD, các tổ chức chính trị - xã hội, chi bộ các nhà trường theo chức năng nhiệm vụ và tiềm lực của mình dựa trên nhiệm vụ được phân công và các nội dung tại kế hoạch này chủ động xây dựng chương trình công tác của cá nhân, tổ chức mình hợp lý, thường xuyên tiếp cận giúp đỡ đối tượng, phản ánh kịp thời với thường trực BCD các nội dung có liên quan đến công tác giảm nghèo 2019.

2. Công chức LĐTĐ&XH thường trực BCD:

Thường xuyên đôn đốc tham mưu cho trưởng BCD thực hiện có hiệu quả kế hoạch này. Định kỳ thông qua các buổi trực báo định kỳ báo cáo thường trực UBND thị trấn nắm và chỉ đạo. Tham mưu cho trưởng ban chỉ đạo những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch này.

3. Đề nghị với Thường trực Đảng ủy thị trấn:

Chỉ đạo các chi bộ đưa vào nghị quyết của chi bộ hàng tháng đối với công tác giảm nghèo, gắn trách nhiệm từ đồng chí bí thư, tổ trưởng TDP, trưởng ban công tác mặt trận các

chi hội đoàn thể tích cực chủ động phối hợp với BCD trong quá trình tổ chức triển khai các nhóm giải pháp giảm nghèo năm 2019 đến các đối tượng ở tổ dân phố, làng.

4. Đề nghị với Thường trực UBND thị trấn:

- Thông qua các buổi họp giao ban với các TDP, làng quan tâm và nhắc nhở các đồng chí tổ trưởng TDP, trưởng các làng quan tâm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các hộ nghèo hộ cận nghèo trên địa bàn, có phản ánh trung thực khách quan để thường trực UBND và thành viên BCD giảm nghèo phụ trách đơn vị được biết và cập nhật thông tin.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách để hỗ trợ trực tiếp các hộ có điều kiện thoát nghèo (có lực lượng lao động, có ý chí vươn lên thoát nghèo để mua bò, mua máy móc phục vụ sản xuất).

- Huy động nguồn động viên đóng góp từ các nhà hảo tâm, mạnh thường quân tạo ra nguồn lực xã hội hóa cùng quan tâm đến các đối tượng hộ nghèo trên địa bàn cùng với chính quyền địa phương tham gia công tác giảm nghèo có hiệu quả.

4. Đề nghị MTTQ và các đoàn thể:

Tăng cường chức năng giám sát với công tác này, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng phải hoàn thành trong năm 2019 của từng tổ chức, chủ động huy động các nguồn lực xã hội, đơn đốc tổ trưởng (Hoặc tổ phó) các tổ vay vốn tích cực tiếp cận và vận động các hộ đủ điều kiện phải được vay vốn tại NHCSXH và tham gia cùng chính quyền thực hiện tốt các chỉ tiêu giảm nghèo trong năm.

V. VỀ KINH PHÍ

- Giao công chức TCKT (*phụ trách ngân sách*) thành viên BCD tham mưu cho UBND thị trấn xem xét hỗ trợ kinh phí xăng xe để các thành viên BCD triển khai nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, kết quả thực hiện nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của ngân sách.

Nhận được kế hoạch này đề nghị các cá nhân, tổ chức có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện, báo cáo về BCD theo đúng tiến độ./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động - TBXH (b/c);
- Thường trực Đảng ủy - HĐND thị trấn;
- TT UBND thị trấn;
- UBMTTQVN và các đoàn thể thị trấn;
- Thành viên BCD giảm nghèo;
- 19 tdp, làng
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Cao Sáng

**DANH SÁCH HỘ ĐĂNG KÝ GIẢM NGHÈO
VÀ PHÂN CÔNG CÁC TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ; CÁ NHÂN PHỤ TRÁCH**

(ban hành kèm theo kế hoạch số: 19 /KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2019)

Stt	Họ và tên hộ đăng ký giảm nghèo	Số khẩu	Địa chỉ	Đơn vị, cá nhân phụ trách	Ghi chú
1	Đinh Nươn	5	Làng Chre	Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai, Đ/c Nguyễn Văn Thủ	
2	Đinh Nghi	4	Làng Chre		
3	Đinh Bơ	5	Làng Chre		
4	Đinh Văn Liêu	4	Làng Nak	Trường mẫu giáo BH 1 Đ/c Nguyễn Thị Tâm Thanh	
5	Đinh Văn Sự	4	Làng Nak		
6	Đinh Thị Nuêch	5	Làng Nak		
7	Đinh Tân	5	Làng Nak	Hội LHPN, Đ/c Lê Thị Kim Cúc	
8	Đinh Văn Ta	4	Làng Nak		
9	Đinh Văn Xiu	4	Làng Nak		
10	Đinh Văn Blới	4	Làng Chre	Trường TH Lý Tự Trọng, Đ/c Mai Thị Kim Dung	
11	Đinh Luâng	4	Làng Chiêng		
12	Đinh Thách	4	Làng Chiêng		
13	Đinh Văn Hong	4	Làng Chiêng	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, Đ/c Đinh V Yan	
14	Đinh Văn Gơ	4	Làng Chiêng		
15	Bùi Văn Trọng	5	Làng Chiêng		
16	Đinh Văn Kước	4	Làng Nak	Ban công an	
17	Đinh Văn Hoạt	5	Làng Nak		
18	Đinh Phóc	3	Làng Chiêng	Ban CHQS	
19	Đinh Văn Choắt	4	Làng Chiêng		
20	Đinh Thị Khép	4	Làng Hợp	Đoàn thanh niên	
21	Đinh Kiêm	4	Làng Hợp		
22	Đinh Konh	3	Làng Hợp		
23	Đinh Đoàn	5	Làng Htăng	Trường THCS Lê Quý Đôn, Đ/c Nguyễn Mạnh Phùng	
24	Đinh BLục	4	Làng Htăng		
25	Đinh Tăm	4	Làng Htăng		
26	Đinh Vui	4	Làng Htăng	Ủy ban mặt trận tổ quốc	
27	Đinh Văn Liêu	4	Làng Htăng		
28	Đinh Nắt	4	Làng Htăng		
29	Đinh Tá	6	Làng Groi	Trường MG Bông Hồng II, Đ/c Lê Cao Sáng	
30	Đinh Gon	6	Làng Groi		
31	Đinh Thị Hdanh	8	Làng Groi		
32	Đinh Thị Blướch	11	Làng Groi	Trường TH Kim Đồng, Đ/c Võ Thanh Tĩnh	
33	Đinh Kduri	10	Làng Groi		
34	Đinh Bơi	8	Làng Groi		
35	Đinh Thị Loih	6	Làng Groi	Hội Nông dân	
36	Đinh Iêp	6	Làng Groi		
37	Hồ Văn Hạnh	6	Làng Groi		
38	Đinh Thị Meo	3	Làng Groi	Công đoàn	
39	Đinh Ngắt	5	Làng Hợp		
40	Đinh Thị Ngóng	4	Làng Hợp		
41	Bùi Thị Lệ	4	TDP 6	Đảng ủy Đ/c Đỗ Đình Hợp	
42	Đinh Văn Thóc	5	Làng Chiêng		
43	Trần Thị Bích Hà	3	TDP 2		

45	Trần Văn Sơn	3	TDP 4	Trường MG 1-5, Đ/c Đinh Thị Mai	
46	Đậu Thị Bích Lợi	3	TDP 13		
47	Trương Văn Sáng	5	TDP 13		
48	Đinh Uông	4	Làng Htăng	PCT UBND phụ trách khối VHXX Đ/c Hà Thị Bích Thu Đ/c Lê Ích Như	
49	Đinh Khúc	4	Làng Htăng		
50	Nguyễn Xuân Tụy	3	TDP 10		
51	Võ Thị Quế Anh	1	TDP 5		

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Với hộ đăng ký giảm nghèo năm 2019 trên địa bàn TDP, làng:.....

Hôm nay, vào lúch' Ngày tháng năm 2019.

1. Đại diện BCD giảm nghèo, các tổ chức phụ trách

Ông (bà): - Chức vụ:

Ông (bà): - Chức vụ:

Ông (bà):..... - Chức vụ:

2. Đại diện BLĐ TDP/làng:.....

Ông (bà): - Chức vụ:

Ông (bà): - Chức vụ:

Ông (bà): - Chức vụ:

Ông (bà): - Chức vụ:

3. Đại diện hộ gia đình:

Ông (bà):

Ông (bà):

Ông (bà):

NỘI DUNG LÀM VIỆC

Thực hiện kế hoạch số:...../KH-UBND ngày/...../2019 của UBND thị trấn Kbang về việc triển khai công tác giảm nghèo năm 2019.

Trong Thời gian từ ngày.....tháng đến ngày.....tháng.....năm 2019, tổ chức rà soát và tìm hiểu trực tiếp hộ gia đình để nắm tình hình đời sống của.....hộ nghèo, Tổ chức cuộc họp thống nhất kết quả như sau:

1. Kết quả rà soát:

- Qua kết quả đăng ký ban đầu của ban lãnh đạo tdp, làng gửi lên.

Hộ nghèo:.....hộ.

- Tổ chức, cá nhân:.....được phân công phụ trách, theo dõi, giúp đỡ hộ nghèo qua gặp gỡ, tìm hiểu hoàn cảnh của các hộ nghèo có điều kiện, hoàn cảnh và nguyện vọng cụ thể của từng hộ như sau:

1. Hộ.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

This image shows a full page of a handwriting practice worksheet. It features multiple rows of horizontal dotted lines spaced evenly down the page, providing a guide for letter height and placement. The background is plain white, and there are no margins or additional markings.

2. Ý kiến đề xuất của đơn vị, tổ chức, cá nhân giúp đỡ hộ nghèo:

This image shows a full page of white paper with horizontal dotted lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page, providing a guide for handwriting practice. There are no margins, text, or other markings on the page.

3. Ý kiến của BLĐ TDP, làng

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Buổi làm việc kết thúc hồi giờ, phút cùng ngày. Biên bản làm thành 03 bản có giá trị như nhau./.

THÀNH VIÊN BCĐ, TỔ CHỨC PHỤ TRÁCH

BLĐ TDP/LÀNG.....

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH

BAN CHỈ ĐẠO GIẢM NGHÈO

Với hộ đăng ký giảm nghèo năm 2019 trên địa bàn TDP, làng:.....

1. Đại diện BCD giảm nghèo, các tổ chức phụ trách

Ông (bà): - Chúc vụ:

Ông (bà): - Chức vụ:

Ông (bà):

Thực hiện kế hoạch số:...../KH-UBND ngày/...../2019 của UBND thị trấn Kbang về việc triển khai công tác giảm nghèo năm 2019.

Trên cơ sở bước 1 đã làm việc với các hộ gia đình đăng ký giảm nghèo, ban lãnh đạo làng. Trong thời gian từ ngày.....tháng..... đến ngày.....tháng.....năm 2019, tổ chức đã tiến hành rà soát và tìm hiểu trực tiếp hộ gia đình để nắm tình hình đời sống, nguyện vọng cụ thể của từng hộ.

Tiến hành thống nhất một số nội dung như sau:

1. Thống nhất đăng ký mô hình đăng ký giảm nghèo đối với từng hộ:

[illegible]

2. Kinh phí thực hiện:

2.1. Kinh phí hỗ trợ của tổ chức giúp đỡ đối với từng hộ:

This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.

2.2. Khả năng đóng góp của gia đình (*Ghi cụ thể mức đóng góp của từng gia đình*)

[illegible]

2.3. Mức hỗ trợ của Ban lãnh đạo TDP/làng (*Tiền mặt hay ngày công...*)

[illegible]

THÀNH VIÊN BCD, TỔ CHỨC PHỤ TRÁCH BLĐ TDP/LÀNG.....

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH

BAN CHỈ ĐẠO GIẢM NGHÈO

BIÊN BẢN NGHIỆM THU MÔ HÌNH GIẢM NGHÈO 2019

Hôm nay, vào lúc ngày ... tháng năm 2019, tại TDP/Làng....., tổ chức nghiệm thu mô hình:.....cho hộ ông(bà)..... cụ thể như sau:

1. Đơn vị phụ trách và cá nhân giảm nghèo:

- Đơn vị phụ trách:

- Cá nhân thực hiện trực tiếp: Hộ ông(bà):

Cư trú tdp/làng.....thị trấn Kbang.

* **Ban lãnh đạo tdp/làng:**.....

..... - Chức vụ Bí thư chi bộ.

..... - Tổ trưởng/trưởng làng.

..... - Ban công tác mặt trận.

* **Đơn vị diện đơn vị phụ trách**.....

.....

.....

.....

.....

2. Nội dung đánh giá:

2.1 Kết quả của mô hình:.....

Qua kiểm tra hộ gia đình

.....

.....

- Tổng kinh phí:, trong đó.....

.....

.....

- Hiện tại

.....

.....

2.2 Ý kiến thảo luận.

.....

.....

3. Kết luận, kiến nghị:

.....
.....
.....

Biên bản được thành lập 02 bản có giá trị như nhau, gửi các bên nghiệm thu và đơn vị chủ trì mô hình lưu.

Đại diện đơn vị phụ trách

Đại diện BLĐ Làng

Đại diện hộ gia đình

BAN CHỈ ĐẠO GIẢM NGHÈO